

Số: 779/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 03/11/2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 774/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**Chị Phạm Hoàng A; Sinh năm: 199x.**

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

**Anh Lê Quốc T; Sinh năm: 198x.**

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Số x phố P, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- [1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Hoàng A và anh Lê Quốc T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội vào ngày 12 tháng 05 năm 2020 theo giấy chứng nhận kết hôn số 20/2020.

Chị Hoàng A, anh T chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, mâu thuẫn gay gắt làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, không sống cùng nhau được nữa. Do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên chị Hoàng A, anh T đã sống ly thân từ tháng 02/2021 cho đến nay. Nay chị Hoàng A, anh T xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Hoàng A, anh T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Chị Hoàng A, anh T xác nhận vợ không có con chung và hiện chị Hoàng A không có thai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Hoàng A, anh T tự nguyện thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Chị Hoàng A, anh T không ai vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Chị Hoàng A, anh T thỏa thuận: chị Phạm Hoàng A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Hoàng A và anh Lê Quốc T.

- **Về con chung**: Xác nhận chị Hoàng A, anh T không có con chung.

- **Về tài sản chung**: (Động sản và bất động sản) Chị Hoàng A, anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác**: Chị Hoàng A và anh T không nợ ai và không ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Phạm Hoàng A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Hoàng A đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0069246 ngày 03/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (chị Hoàng A đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Q, quận Đ, Hà Nội.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Đặng Thị Hương**

